

Bản án số: **29** /2021/HSST
Ngày: 19/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thế Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Tiến Lợi**

Ông Nguyễn Ngọc Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 08/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 03/3/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế T, sinh năm 1988; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn TT, xã TXT, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Trần Thị C; vợ: Nguyễn Thị M và 03 con (lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không;

Danh chỉ bản số 546 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 05/10/2020; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

1. Ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1960 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thị M1, sinh năm 1959 (vợ ông D) – Có đơn xin vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn HA, xã GS, huyện GB, tỉnh Bắc Ninh.

Bà M1 ủy quyền cho anh Nguyễn Đình C1, sinh năm 1983 (cháu ruột ông D) – Có đơn xin vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn HA, xã GS, huyện GB, tỉnh Bắc Ninh.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn SĐ, xã TP, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

3. Cháu Nguyễn Thị Huyền T2, sinh năm 2014 (con đẻ bà N) – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn SĐ, xã TP, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của cháu T2: Bà Nguyễn Thị N (mẹ đẻ).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/7/2020, Nguyễn Thế T, SN 1988, HKTT: thôn TT, xã TXT, huyện CM, Tp. Hà Nội điều khiển xe ô tô BKS 30F-196.55 đi từ nhà đến Bệnh viện Đa khoa HĐ để thăm người nhà đang điều trị tại đây. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày T điều khiển xe ô tô từ Bệnh viện đa khoa HĐ theo đường QL 6, hướng HĐ đi XM để về nhà. Khoảng 22 giờ 20 phút, T điều khiển xe ô tô đi đến Km 26 + 820 đường QL 6, thuộc địa phận thôn PY, xã TY, huyện CM, Tp. Hà Nội, T phát hiện phía trước cùng chiều có một chiếc ô tô tải và phía trước ngược chiều có hai xe mô tô. Lúc này, trời không mưa, lưu lượng các phương tiện tham gia giao thông ở mức trung bình, một bên đường có đèn cao áp chiếu sáng, T điều khiển xe ô tô đi với vận tốc 50 km/h. T thấy hai xe mô tô đi ngược chiều gần sát mép đường phải hướng XM đi HĐ, trong đó xe mô tô phía sau mang BKS 19K1-009.21 do ông Nguyễn Đình D - sinh năm 1960, HKTT: thôn HA, xã GS, huyện GB, tỉnh Bắc Ninh điều khiển chở cháu Nguyễn Thị Huyền T2 - sinh năm 2014 và bà Nguyễn Thị N - sinh năm 1968, HKTT: Thôn SĐ, xã TP, huyện CM, Tp. Hà Nội ngồi sau. T điều khiển xe ô tô BKS 30F-196.55 đánh lái sang trái, đi lấn sang làn đường dành cho phương tiện đi ngược chiều với mục đích vượt bên trái xe ô tô đi cùng chiều. Lúc này, ông Nguyễn Đình D điều khiển xe đi đến, do T đi lấn sang phần đường của ông D, dẫn đến mặt ngoài bên trái ba dờ sóc trước xe ô tô biển kiểm soát: 30F-196.55 va chạm với mặt ngoài bên trái chắn bùn xe mô tô biển kiểm soát: 19K1-009.21 do ông D điều khiển gây tai nạn giao thông. Sau va chạm xe mô tô do ông D điều khiển bị đẩy lùi về phía sau, ông D bị hất văng lên kính chắn gió xe ô tô do T điều khiển, bà N và cháu T2 cũng bị ngã xuống đường bất tỉnh.

Hậu quả: Ông Nguyễn Thế D bị vỡ sọ não, dập não, tụ máu thái dương lan tỏa, dập nội tạng được cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức. Tuy nhiên, do thương tích nặng nên ngày 03/8/2020 gia đình đã đưa ông D về nhà riêng. Đến 05 giờ 00 phút, ngày 04/8/2020, ông D tử vong tại nhà riêng.

Bà Nguyễn Thị N bị thương nhẹ bầm tím nề lan tỏa, có vết thương kích thước khoảng 10 cm, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Chương Mỹ. Cháu Nguyễn Thị Huyền T2 bị thương tích nhẹ, không điều trị tại cơ sở y tế nào.

Sau khi tai nạn xảy ra, Đội CSGT-TT-CD huyện Chương Mỹ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông trên. Ngày 04/8/2020, Đội CSGT - TT - CD huyện Chương Mỹ đã bàn giao hồ sơ vụ tai nạn giao thông trên đến Cơ quan điều tra - Công an huyện Chương Mỹ thụ lý theo thẩm quyền. Sau khi tiếp nhận hồ sơ Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm tử thi ông Nguyễn Đình D, tổ chức dựng lại hiện trường, khám nghiệm phương tiện, giám

định cơ chế điểm va chạm giữa các phương tiện theo quy định, được xác định như sau:

*** Về hiện trường vụ tai nạn giao thông:**

Căn cứ sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 29/07/2020; Sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường dựng lại ngày 04/09/2020, xác định nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng rộng 7m10, đường có vạch sơn đứt đoạn chia hai chiều đường đi của các phương tiện, mỗi bên chiều đường rộng 3m55, mặt đường bằng phẳng. Hai bên lề đường đất rộng 1m20. Các số đo trên sơ đồ hiện trường được đo vào mép đường bên phải hướng HĐ về XM. Hiện trường để lại phương tiện sau:

+ Về phương tiện:

- Xe ô tô BKS 30F - 196.55 đỗ tự nhiên trên mặt đường, đầu xe hướng XM, đuôi xe hướng HĐ. Đo từ trục bánh trước bên phải đến mép đường là 3m70. Đo từ trục bánh sau bên phải đến mép đường là 3m90, đo vuông góc về hướng HĐ đến cột mốc ký hiệu H8/26 là 20m50.

- Xe mô tô BKS 19K1 - 009.21 đổ nghiêng bên phải tại lề đường trái hướng HĐ - XM, đầu xe quay hướng XM, đuôi xe quay hướng HĐ. Đo từ tâm trục bánh trước đến mép đường là 4m20. Đo vuông góc đến tâm trục bánh trước xe ô tô là 1m20. Đo từ tâm trục bánh sau đến mép đường là 7m50.

+ Về dấu vết:

- Vết cà xước mặt đường dài 70 cm, rộng 1 cm có chiều HĐ - XM, đo từ đầu vết đến mép đường là 5m65, đo từ cuối vết đến mép đường là 5m60, đo từ vị trí này đến trục bánh sau bên trái xe ô tô là 2m50 (đánh số 3 trên sơ đồ hiện trường);

- Vết cà xước mặt đường dài 7m30, rộng 2 cm, có chiều HĐ - XM. Đo từ đầu vết đến mép đường là 6m10, đo vuông góc về hướng HĐ đến đầu vết (3) là 1m, cuối vết nằm tại điểm tiếp giáp mặt đường với trục bánh trước bên phải xe mô tô (đánh số 4 trên sơ đồ hiện trường).

- Vùng máu trên mặt đường có diện (25x20) cm, đo từ tâm vùng này đến mép đường là 6m80. Đo vuông góc về hướng HĐ đến đầu vết (3) là 50 cm (đánh số 5 trên sơ đồ hiện trường).

- Vùng dầu máy loang trên mặt đường có diện (6m10x50cm), có chiều HĐ - XM. Đo từ đầu vùng này đến mép đường là 6m70, đo vuông góc về hướng HĐ đến cuối vết (3) là 1m10 (đánh số 6 trên sơ đồ hiện trường).

- Vùng mảnh nhựa vỡ nằm rải rác trên mặt đường có diện (14x3) m nằm tập trung ở phần đường và lề đường bên trái hướng HĐ - XM. Đo từ tâm vùng đến mép đường là 6m05, đo vuông góc về hướng XM đến trục bánh sau bên trái xe ô tô là 70 cm (đánh số 7 trên sơ đồ hiện trường).

*** Khám nghiệm tử thi:** Tử thi được xác định là ông Nguyễn Đình D (SN 1960; ở thôn HA, xã GS, huyện GB, tỉnh Bắc Ninh).

+ Phần khám ngoài: chiều dài tử thi 1m64 thể trạng trung bình.

Các dấu vết cơ thể:

- Vùng đầu, mặt, cổ: Vùng mặt có rải rác các vùng sây sát da diện (13x18) cm, trong đó có vùng sây sát da sung huyết tại vùng gò má bên phải diện (3,5x5) cm. Hai mắt nhắm, miệng ngậm, môi khô. Vùng cổ phải có vùng sây sát da bầm tím, tụ máu diện (8x12) cm, điểm gần nhất cách dưới dái tai phải là 6 cm.

- Vùng ngực bụng: ½ ngực bên phải có vùng sây sát rách da, bầm tím diện (25x3) cm, điểm gần nhất nằm tại bả vai phải. Vùng bụng: đường trung tâm giữa có vết khâu da thẳng dọc theo cơ thể gần 14 mũi khâu dài 20 cm, cách cổ 23 cm.

- Hai tay: Mu bàn tay phải có vết rách da tụ máu diện (3x2) cm. Mặt trước cẳng tay trái và mặt ngoài gốc ngón tay cái có rải rác vùng sây sát da tụ máu diện (27x4) cm.

- Hai chân: Mặt trong đầu gối phải có vết sây sát rách da tụ máu diện (6x4) cm. Đầu gối và mặt trước cẳng chân trái có rải rác vùng sây sát rách da diện (26x3) cm.

- Vùng lưng: 1/3 vùng lưng phía trên có vùng tụ máu dưới da sung huyết diện (13x11) cm.

+ Phần mổ tử thi: Không tiến hành mổ tử thi do gia đình có đơn từ chối giải phẫu pháp y tử thi.

+ Trích sao bệnh án số 6627/20/KHTH ngày 09/11/2020 của ông Nguyễn Đình D do Bệnh viện Việt Đức cung cấp như sau: “**Chuẩn đoán:** Đa chấn thương:

- Chấn thương sọ não: máu tụ ngoài màng cứng, dưới màng cứng, dập não đỉnh trái, xuất huyết dưới nhện.

- Chấn thương bụng kín: viêm phúc mạc do vỡ ruột non.

- Vỡ ổ cối, chỏm xương đùi trái kèm trật khớp háng trái.

Quá trình điều trị:

- Hiện về sọ não, chấn thương chưa có chỉ định can thiệp cấp cứu. Điều trị nội khoa. Bộc đùi cẳng bàn chân trái que ngang.

- Mổ cấp cứu: Nội soi chuyển mổ hở. Ổ bụng có nhiều dịch tiêu hóa và giả mạc, 01 lỗ thủng hồi tràng kích thước 1,5 cm cách góc Trietz 1m bờ mềm mại. Kiểm tra các tạng khác không tổn thương. Tiến hành khâu lỗ thủng ruột, rau rửa dẫn lưu ổ bụng.

- Hồi sức tích cực: Truyền máu, truyền dịch, thuốc. Tình trạng bệnh nhân nặng nguy cơ tử vong cao giải thích cho gia đình. Đến 09h15 ngày 03.8.2020 bệnh nhân an thần thở máy. Mạch 113 L/phút, Huyết áp 160/90 mmHg. Đồng tử hai bên đều, phản xạ ánh sáng (+). Sốt 39,3⁰C. Tim đều, phổi thông khí đều. Bụng chướng nhẹ, vết mổ khô, dẫn lưu ổ bụng ra ít dịch. Cháu là Nguyễn Đình C1 ký bệnh án xin về.

Tình trạng lúc ra viện: Nặng xin về.”

Căn cứ kết quả khám ngoài và hồ sơ bệnh án của ông Nguyễn Đình D do Bệnh viện Việt Đức cung cấp: xác định nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Đình D do bị đa chấn thương do tai nạn giao thông gây ra.

*** Khám nghiệm dấu vết phương tiện:**

+ Xe mô tô BKS 19K1-009.21 do ông Nguyễn Đình D điều khiển để lại các dấu vết sau:

- Ốp mặt nạ phía trước đầu xe bị nứt vỡ, rơi mảnh nhựa, trượt sát rải rác từ trước về sau, từ phải qua trái diện (30x25) cm, cao nhất cách đất 82 cm, thấp nhất cách đất 52 cm;

- Cánh yếm chắn gió bên trái, ốp tiếp giáp gắn cánh yếm này và bảo vệ giồng khung bên trái bị gãy rơi mảnh nhựa, cong vênh biến dạng;

- Chấn bùn trước bánh trước phần mặt ngoài bên trái bị trượt sát bong sơn, rải rác chiều từ trước về sau nứt vỡ, rơi mảnh nhựa diện (42x17) cm, phần chấn bùn sau bánh trước bị gãy rơi khỏi giá lắp;

- Trụ vai càng bánh trước bị xô gập chiều từ trước về sau, từ phải qua trái làm cho phần mai của hai bên của bánh trước bị gãy vỡ, rơi mảnh kim loại trên diện hai bên (13x3) cm, làm cho vành bánh trước bị cong vênh biến dạng, bẹp méo trong đó có phần bẹp méo kim loại chiều từ ngoài vào tâm bánh xe diện (15x4) cm, điểm gần nhất cách chân van 1cm theo chiều ngược tiến bánh xe. Nan hoa của vành bánh xe bị cong, chùn, đứt, gãy;

- Phần mặt trước trái ống bảo vệ giảm sóc bánh trước bên trái có vùng trượt sát mài mòn kim loại, chiều từ trước về sau, từ phải qua trái, từ trên xuống dưới diện (18x6) cm, thấp nhất cách đất 30 cm, cao nhất cách đất 46 cm, gần nhất cách điểm cuối của ống này là 10 cm;

- Kính gương chiếu hậu hai bên và gác gương không có;

- Phần mặt trước trái bầu lọc gió bị nứt vỡ trượt sát nhựa chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới diện (20x15) cm;

- Mặt ngoài trước trái ốp nhựa bảo vệ lốc máy xe bên trái bị trượt sát mài mòn kim loại rải rác chiều từ trước về sau, bong sơn, bề mặt có bám dính chất màu đỏ và trắng – xám diện (12x17) cm, điểm thấp nhất cách đất 17 cm, cao nhất cách đất 44 cm;

- Cần đi số trước bị cong gập từ trước về sau, từ dưới lên trên làm cho phần đi số sau bị vênh từ dưới lên trên;

- Đẻ chân trước bên trái bị cong gập từ trước về sau, từ dưới lên trên, rách cao su bảo vệ hờ lõi sắt;

- Ốp nhựa sườn xe bên trái bị nứt vỡ, tung bật gãy mấu chốt ở vị trí giá nắp ban đầu;

- Đầu nắm tay phanh bên phải bị trượt sát mài mòn kim loại, bong sơn, bám dính chất bẩn màu nâu, chiều từ trước về sau diện (2,2x2) cm, gần nhất cách chân gương bên phải 15 cm;

- T bộ mặt ngoài cánh yếm phía trên bên trái bị trượt sát bong sơn, rải rác bám dính chất bẩn, cạnh chốt giữ bắt vít bị gãy tung bật;

- Để chân trước bên phải bị cong vênh từ trước về sau, từ dưới lên trên phần đầu ốp cao su bảo vệ này bị rách sơ cao su chiều từ trước về sau diện (4x3) cm, hờ lõi sắt bám dính chất bẩn, phần lõi sắt bị hoen rỉ trượt sát;

- Mặt ngoài ốp tản nhiệt ống xả xe bị trượt sát kim loại bám dính chất bẩn, phần trượt sát đã bị hoen rỉ;

- Phần mặt trước trái của ống bảo vệ giảm xóc bánh trước bên phải bị trượt sát mài mòn kim loại màu trắng – xám.

+ Xe ô tô BKS 30F-196.55 do Nguyễn Thế T điều khiển để lại các dấu vết sau:

- Ba đèn sóc trước, ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng phía trước bên trái có gắn logo nhãn hiệu xe, phần góc trái bị nứt vỡ rơi mảnh nhựa, tung bật mẩu trượt sát bong sơn rải rác chiều từ trước về sau, từ phải qua trái, bám dính chất màu đỏ diện (70x60) cm, thấp nhất cách đất 10 cm, cao nhất cách đất 80 cm;

- Mặt trước góc trái thanh khung kim loại được sử dụng làm giá gắn lắp cố định ba đèn sóc trước, ốp nhựa gió, ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng bên trái bị trượt sát, bong sơn, bẹp méo biến dạng kim loại chiều từ phải qua trái, từ trước về sau, trên bề mặt còn bám dính chất màu đỏ diện (15x15) cm, điểm thấp nhất cách đất 37 cm, cao nhất cách đất 52 cm, cụm đèn chiếu sáng, đèn xin đường phía trước bên trái bị gãy vỡ rơi khỏi phương tiện;

- Nắp ca bô phía trước góc bên trái bị bẹp méo, trượt sát chiều từ trước về sau diện (82x40) cm gần nhất nằm tại góc bên trái của nắp ca bô này. Trong đó trên bề mặt của phần trượt sát, bẹp méo có một vết trượt lõm kim loại bám dính chất màu đen chiều từ trước về sau chệch chéo từ phải qua trái và có bám dính chất màu nâu diện (26x2) cm, gần nhất cách góc trên bên trái của nắp ca bô này là 27 cm;

- Kính chắn gió phía trước bị nứt vỡ lõm thủng trước về sau, rơi mảnh kính diện (90x92) cm gần nhất nằm tại góc trên, góc dưới của kính chắn gió này;

- Ốp nhựa giữ cố định góc trái dưới kính chắn gió bị xô lệch, cong vênh nhựa, ốp kim loại bảo vệ đầu xe bên trái bị cong, bẹp méo, biến dạng từ trước về sau, từ phải qua trái trượt sát bong sơn diện (70x25) cm.

Tại bản kết luận giám định số 8496/KL-PC09-Đ3 ngày 29/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận:

“1. Dấu vết va chạm phù hợp giữa các phương tiện:

- Dấu vết trượt xước, vỡ nhựa sơn màu bạc, cong kim loại, bám dính chất bẩn màu đỏ và đen (dạng sơn) trên diện (81x70) cm tại mặt ngoài bên trái xe ô tô biển kiểm soát: 30F-196.55 (Ba đèn sóc trước, ốp ca lăng, khung kim loại đỡ ba đèn sóc trước, nắp ca bô, tai xe) chiều hướng từ trước ra sau (ảnh A3=>A7 – bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu đỏ và đen, xước vỡ nhựa, xước cong kim loại, bám dính chất màu bạc (dạng sơn) trên diện (90x70)

cm tại mặt ngoài bên trái xe mô tô biển kiểm soát: 19K1-009.21 (chấn bầm trước, mặt nạ, càng trước, yếm, giá bắt giữ cánh yếm, bửng máy, cần số, để chân trước) chiều hướng từ trước ra sau (Ảnh B3=>B7 – bản ảnh giám định).

- Dấu vết va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện tại mặt ngoài bên trái ba đờ sóc trước xe ô tô biển kiểm soát: 30F-196.55 với mặt ngoài bên trái chấn bầm xe mô tô biển kiểm soát: 19K1-009.21

2. Dấu vết còn lại không xác định được dấu vết va chạm phù hợp giữa các phương tiện.

a. Dấu vết trên xe ô tô biển kiểm soát: 30F-196.55

Dấu vết rạn nứt, vỡ, thủng kính trên diện (90x92)cm tại mặt ngoài bên trái kính chắn gió phía trước xe, chiều hướng từ trước ra sau (Ảnh A8 – bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày tạo ra.

b. Dấu vết trên xe mô tô biển kiểm soát: 19K1 – 009.21

Dấu vết trượt xước kim loại, nhựa cao su tại mặt ngoài bên phải xe (đầu tay lái, tay phanh, cánh yếm, phanh chân, để chân trước, ốp ống xả) (Ảnh B8=>B11 – bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày cứng (dạng mặt đường) tạo ra.

3. Dấu vết còn lại trên các xe được mô tả trong biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông nêu trên không đủ yếu tố giám định”

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu sơn bạc, BKS: 30F-196.55 do Nguyễn Thế T điều khiển;

- 01(một) mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen - đỏ BKS: 19K1-009.21 do ông Nguyễn Đình D điều khiển;

Ngày 26/11/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự định giá chiếc xe mô tô BKS: 19K1-009.21, nhãn hiệu HONDA Wave, màu sơn đỏ - đen thiệt hại phải thay thế sửa chữa là 4.380.000 đồng;

Đối với bà Nguyễn Thị N: CQĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích. Tuy nhiên, bà N đã từ chối giám định thương tích. Ngày 18/12/2020, CQĐT - Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định dẫn giải bà N đi giám định thương tích nhưng bà N không chấp hành, không đi giám định.

***Về trách nhiệm dân sự:**

Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, Nguyễn Thế T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Đình D số tiền là 117.000.000 đồng (Một trăm mười bảy triệu đồng), gia đình ông D đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường thêm bất kỳ khoản nào khác và có đơn đề nghị các cơ quan pháp luật miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Thế T và cam kết không khiếu nại gì về vụ tai nạn giao thông trên. Ngoài ra, Nguyễn Thế T đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị N và cháu Nguyễn Thị Huyền T2 số tiền là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng). Bà N đại diện cho cháu T2 không đề nghị bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Thế T.

Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Thế T** về tội “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***” theo **Điểm a Khoản 1 Điều 260** Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

Tại phiên toà:

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b (tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại), s (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) Khoản 1 và Khoản 2 (bị hại xin, là lao động chính, bị hại có lỗi một phần khi tránh xe ngược chiều không đi sát lề đường bên phải) Điều 51; Điều 65 BLHS 2015, xử phạt **Nguyễn Thế T** từ **15** đến **18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30** đến **36** tháng; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại: Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin vắng mặt, bị hại bà Nguyễn Thị N vắng mặt. Xét thấy những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm dấu vết phương tiện và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Tội ngày 29/07/2020, Nguyễn Thế T điều khiển xe ô tô BKS 30F-196.55, đi trên đường QL 6, theo hướng HĐ đi XM. Khoảng 22 giờ 20 phút, T điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường Km 26+820 đường QL 6, thuộc địa phận thôn PY, xã TY, huyện CM, Tp. Hà Nội, T đã điều khiển xe vượt xe phía trước cùng chiều đi lấn sang phần đường của xe ngược chiều và đâm vào xe mô tô BKS:19K - 009.21 do ông Nguyễn Đình D điều khiển chở cháu Nguyễn Thị Huyền T2 và bà Nguyễn Thị N ngồi sau

làm cho ông D bị đa chấn thương được cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức đến ngày 04/8/2020, ông D tử vong. Bà Nguyễn Thị N bị thương nhẹ điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Chương Mỹ; Cháu Nguyễn Thị Huyền T2 bị thương nhẹ, không điều trị tại cơ sở y tế nào.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi của Nguyễn Thế T điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái va chạm với xe mô tô đi ngược chiều gây tai nạn giao thông là vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Do vậy, hành vi của **Nguyễn Thế T** đã cấu thành tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**” theo **Điểm a Khoản 1 Điều 260 BLHS 2015**.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Thế T** về tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**” theo **Điểm a Khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015** là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến tính mạng người khác gây đau thương tang tóc cho gia đình nạn nhân, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là lao động chính và có con nhỏ sinh tháng 4 năm 2020; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo trực tiếp đưa các bị hại đi bệnh viện cấp cứu; bị hại có lỗi một phần khi tránh xe ngược chiều không đi sát lề đường bên phải là các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết phải cách ly với xã hội nên áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 BLHS 2015 đối với bị cáo là phù hợp.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại và bị hại, gia đình bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.5] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ chiếc xe ô tô BKS: 30F-196.55 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Thế T, T đã có đơn xin lại phương tiện để quản lý. Chiếc mô tô BKS: 19K1-009.21 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Đình D, đại diện gia đình ông D có đơn xin lại xe. Ngày 12/9/2020, CQĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô BKS: 30F-196.55 cho Nguyễn Thế T

và ngày 23/12/2020, CQĐT ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô BKS: 19K1-009.21 cho gia đình ông Nguyễn Đình D để quản lý, sử dụng.

- Cơ quan điều tra thu giữ 01 Giấy phép lái xe ô tô số 010196403477, hạng B2 mang tên Nguyễn Thế T do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hà Nội cấp ngày 10/10/2019 hiện lưu trong hồ sơ vụ án, T không bị cấm hành nghề lái xe nên trả lại Giấy phép lái xe cho T sau khi kết thúc phiên tòa.

[2.6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thế T** phạm tội ***“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”***.

2. Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; phạt **Nguyễn Thế T 18 (mười tám) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36 tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao **Nguyễn Thế T** cho Ủy ban nhân dân xã TXT, huyện CM, Tp. Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Trả Nguyễn Thế T 01 Giấy phép lái xe ô tô số 010196403477, hạng B2 mang tên Nguyễn Thế T do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hà Nội cấp ngày 10/10/2019 (bị cáo đã nhận ngày 19/3/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- THA HS;
- Lưu HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thế Lợi

